

CHÍNH PHỦ

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số
158/2004/NĐ-CP ngày 25/8/2004
về việc thành lập Ban Thi đua -
Khen thưởng Trung ương.**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

1. Thành lập Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, là cơ quan thuộc Chính phủ, giúp Chính phủ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong phạm vi cả nước; thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà

nước và tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của Ban theo quy định của pháp luật.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp, có tài khoản riêng, trụ sở đặt tại Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thuộc Chính phủ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Làm nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;

2. Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

3. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về công tác thi

đua, khen thưởng; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt; tổng hợp tình hình và báo cáo định kỳ về công tác thi đua - khen thưởng;

4. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định về đối tượng, thủ tục, quy trình, thời gian xét đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; hình thức, thủ tục khen thưởng đơn giản;

5. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định mẫu các hiện vật khen thưởng thuộc phạm vi Nhà nước quản lý;

6. Trình Bộ trưởng được Thủ tướng Chính phủ phân công ký ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban;

7. Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và triển khai thực hiện chính sách khen thưởng của Đảng, Nhà nước; hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn về thi đua, khen thưởng đối với các ngành, các cấp;

8. Tổng hợp và thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, tổ chức để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định khen thưởng hoặc để Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định khen thưởng;

9. Tổ chức việc chế tạo, bảo quản, cấp phát hiện vật khen thưởng; chuẩn bị hiện vật kèm theo các hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tổ chức thu hồi, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo quyết

định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước;

10. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở các ngành, các cấp;

11. Chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Ban theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

12. Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước;

13. Vận động các nguồn tài trợ và quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng Trung ương; chỉ đạo và kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng ở các ngành, các cấp;

14. Thực hiện hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;

15. Thanh tra, kiểm tra và kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong việc thực hiện chính sách, chế độ, pháp luật, những quy chế, quy trình nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;

16. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính, tài sản của Ban theo quy định của pháp luật. Thực hiện chế

độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban.

Điều 3. Lãnh đạo của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban.

Các Phó Trưởng ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

1. Các tổ chức giúp Trưởng ban thực hiện chức năng quản lý nhà nước:

a) Vụ Nghiên cứu - Tổng hợp (gọi là Vụ I);

b) Vụ Thi đua - Khen thưởng các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương (gọi là Vụ II);

c) Vụ Thi đua - Khen thưởng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi là Vụ III);

d) Vụ Tổ chức;

đ) Thanh tra;

e) Văn phòng (có bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh).

2. Các tổ chức sự nghiệp thuộc Ban:

a) Trung tâm Tin học và Lưu trữ;

b) Tạp chí thi đua, khen thưởng.

Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương quy định nhiệm vụ và biên chế của từng đơn vị trong tổng số biên chế được Nhà nước giao.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Nghị định số 57/HĐBT ngày 05 tháng 4 năm 1988 của Hội đồng Bộ trưởng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước và các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải